

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

Bản án số: 41/2017/HSST

Ngày: 28/8/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Ương.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đàm Thanh - Phó Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Cao Bằng.

2. Bà Nông Thị Vân - Thanh tra viên - Thanh tra Sở Y tế tỉnh Cao Bằng.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nông Thu Hương - cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Lâm Thị Yên - kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 28 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 38/2017/HSST ngày 28/7/2017 đối với bị cáo:

Lò Văn H - Tên gọi khác: Lò Văn L

Sinh ngày 08/8/1988 tại: Huyện X, tỉnh Y;

Nơi ĐKKHKT: Bản T, xã N, huyện X, tỉnh Y;

Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông: Lò Văn T - Sinh năm 1953;

Con bà: Lò Thị B - Sinh năm 1964;

Đều trú tại: Bản T, xã N, huyện X, tỉnh Y;

Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự : Không.

Tiền án: Có 01 tiền án, năm 2008 TAND huyện X, tỉnh Y xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Hiện nay Lò Văn H chưa chấp hành phần bồi thường dân sự).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/4/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

- Bà Nông Thị Thu T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- Bà Hoàng Thị Diệp P - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

* Nguyên đơn dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây dựng và khai khoáng VB.

Địa chỉ: Tổ 03, phường A, thành phố B, tỉnh C.

Có ông: Trần Trọng L - Chức vụ: Đội trưởng đội xây dựng - Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây dựng và khai khoáng VB - tham gia tố tụng tại phiên tòa.

* Người làm chứng: Bà Hoàng Thị Th; sinh năm 1990;

Trú tại: Xóm N, xã H, huyện D, tỉnh Đ.

Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lò Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 21 giờ ngày 01/4/2017, Công an ph-òng A, thành phố Cao Bằng, tiến hành kiểm tra hành chính khu nhà trọ (tại tổ 9 ph-òng A, thành phố Cao Bằng) phát hiện bắt quả tang Lò Văn H - sinh năm 1988 (nơi đăng ký HKTT: Xóm T, xã N, huyện X, tỉnh Y) tàng trữ:

- 44 kíp điện vỏ nhôm số 8 có kích thước đường kính 0,5cm, dài 4cm mỗi ống được nối bằng 02 sợi dây điện màu đỏ và màu vàng;

- 40 thỏi thuốc nổ đều được gói bằng giấy chống ẩm màu nâu xám, cân có tổng trọng lượng có 8,2kg.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Cao Bằng đã Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can và chuyển hồ sơ, tang vật đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra đã làm rõ: ngày 07/02/2017 Lò Văn H đi làm công nhân khoan đá cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng và khai khoáng VB. Trong quá trình thi công công trình mở rộng lòng hồ thủy điện A (xã T, huyện Đ, tỉnh L), H nhìn thấy Vật liệu nổ để trong lán ở của công nhân, không có người trông coi, nên chiều ngày 26/3/2017 H đã mở hộp cát tông lấy trộm 40 thỏi thuốc nổ (trong đó 20 thỏi thuốc nổ loại AD1; 20 thỏi thuốc nổ loại NT - 13) và 44 chiếc kíp điện. Sau khi lấy được Vật liệu nổ, Lò Văn H cho vào 01 bao tải đem cất giấu ở bụi cây ven đường cách lán khoảng 500m, sau đó xin phép người quản lý công trình nghỉ để đi về Cao Bằng. Chiều ngày 27/3/2017, Lò Văn H đến lấy số Vật liệu nổ đã cất giấu đem về Cao Bằng. Trên đường đi, Lò Văn H đặt bao tải đựng thuốc nổ ở giá hàng trước yên xe, còn kíp nổ để trong ba lô đựng quần áo. Khoảng 18 giờ ngày 28/3/2017, Lò Văn H cùng Hoàng Thị Th (Bạn gái của Lò Văn H) về đến phòng trọ (tại tổ 9, phường A, thành phố Cao Bằng). Lò Văn H đem số thuốc nổ cất giấu ở dưới đồng củi phía sau phòng trọ, còn kíp nổ đựng trong bao quần áo để trong phòng. Chiều ngày 01/4/2017, do xảy ra mâu thuẫn với Hoàng Thị Th, Lò Văn H bị Th đuổi ra khỏi phòng. H đã lấy balo đựng quần áo và số kíp nổ điện ra để ở gần bụi chuối (phía sau phòng trọ). Mục đích Lò Văn H chiếm đoạt số vật liệu nổ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng và khai khoáng VB, đem về Cao Bằng sử dụng nổ bắn cá, nhưng chưa kịp sử dụng đã bị Công an phát hiện và thu giữ.

Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh Cao Bằng trưng cầu Phòng Kỹ thuật Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong tang vật, cân xác định trọng lượng và lấy mẫu gửi Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát giám định.

Tại bản kết luận giám định số 3595/C54 - P2, ngày 27/7/2017 của viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát kết luận: “Các mẫu vật gửi giám định gồm:

- 01 thỏi hình trụ vỏ giấy nền màu nâu ký hiệu AD1 ֆ 32.200g.21. Là thuốc nổ công nghiệp Amônít.

- 01 thỏi hình trụ vỏ giấy nền màu nâu có ký hiệu NT-13 là thuốc nổ công nghiệp Nhũ tương.

- 01 vật hình trụ vỏ kim loại màu trắng, một đầu có gắn 02 đoạn dây điện màu đỏ và màu vàng là kíp nổ điện vỏ nhôm.

- Tất cả số vật liệu nổ trên đều còn sử dụng được”.

Tại bản Cáo trạng số: 27/KSĐT-AN ngày 28/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố Lò Văn H về tội: "Chiếm đoạt vật liệu nổ" theo quy định tại khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai:

Bị cáo làm công nhân khoan đá cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng và khai khoáng VB, tại công trình mở rộng lòng hồ thủy điện A (xã T, huyện Đ, tỉnh L). Ngày 27/3/2017 bị cáo vào lán công nhân của công trường lấy trộm 44 kíp nổ mìn và 40 thỏi thuốc nổ. Ngày 28/3/2017 bị cáo cùng bạn gái Hoàng Thị Th mang số thuốc nổ và kíp nổ đó đi xe máy từ tỉnh L lên thành phố Cao Bằng. Để tại nhà trọ của Th (tại tổ 09, phường A, thành phố Cao Bằng). Đến khoảng 19 giờ ngày 01/4/2017 khi bị cáo đang ở nhà trọ thì bị công an phường A bắt quả tang.

Người làm chứng Hoàng Thị Th khai: Tôi là người yêu của Lò Văn H, tôi có đi cùng Lò Văn H, nhưng quá trình Lò Văn H chiếm đoạt Vật liệu nổ và vận chuyển về Cao Bằng, tôi không biết, không tham gia. Khoảng 21 giờ ngày 01/4/2017 khi công an phường A tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của tôi (tại tổ 09, phường A, thành phố Cao Bằng) thì phát hiện Lò Văn H tàng trữ 44 kíp nổ và 40 thỏi thuốc nổ. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ số vật chứng trên.

Tại phiên tòa, đại diện Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây dựng và khai khoáng VB trình bày:

Theo quy định khi nhận vật liệu nổ với thủ kho để thi công công trình, số vật liệu nổ chưa dùng hết phải nhập lại kho. Nhưng lán trại (nơi ở của công nhân) cách quá xa kho vật liệu nổ, nên công nhân đã tạm để vật liệu nổ ở lán

trại. Do trong quá trình quản lý Vật liệu nổ để sử dụng, công ty không tuân thủ theo đúng quy định nên đã xảy ra thất thoát. Ngày 25/4/2017, Công an huyện Đ, tỉnh L đã có Quyết định xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền đối với công ty là 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng). Tại tòa công ty không yêu cầu bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 232, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 30 đến 36 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa bà Nông Thị Thu T, bà Hoàng Thị Diệp P - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng, trình bày lời bào chữa cho bị cáo:

Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về phần luận tội. Bị cáo H là người dân tộc thiểu số, mới học đến lớp 9, do vậy nhận thức pháp luật có phần hạn chế, hành vi của bị cáo chưa gây thiệt hại (chưa kịp sử dụng đã bị Công an phát hiện và thu giữ). Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, điểm p khoản 1; Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, cho bị cáo Lò Văn H được hưởng mức án thấp nhất.

Tại phần tranh luận, bị cáo Lò Văn H nhất trí với kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng và nhất trí với lời đề nghị của người bào chữa. Bị cáo không trình bày ý kiến bổ sung và cũng không có ý kiến đối đáp với Kiểm sát viên.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an phường A, thành phố Cao Bằng lập hồi 21 giờ, ngày 01/4/2017 và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cụ thể:

Vào hồi 21giờ, ngày 01/4/2017, Công an ph- ờng A, thành phố Cao Bằng, tiến hành kiểm tra hành chính khu nhà trọ (tại tổ 09 ph- ờng A, thành phố Cao Bằng) phát hiện bắt quả tang bị cáo H đang tàng trữ 40 thỏi thuốc nổ với tổng trọng lượng 8,2 kg và 44 chiếc kíp điện. Số vật liệu nổ này, là do trong quá trình thi công công trình mở rộng lòng hồ thủy điện A (thuộc xã T, huyện Đ, tỉnh L), bị cáo H đã chiếm đoạt của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng và khai khoáng VB, với mục đích vận chuyển về Cao Bằng, để sử dụng nổ bắn cá, nhưng chưa sử dụng thì đã bị Công an phát hiện và bắt giữ.

Ngoài ra tại bản kết luận giám định số: 3595/C54 - P2, ngày 27/7/2017 của viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát kết luận: “Các mẫu vật gửi giám định gồm:

- 01 thỏi hình trụ vỏ giấy nền màu nâu ký hiệu AD1 ֆ 32.200g.21. Là thuốc nổ công nghiệp Amônít.
- 01 thỏi hình trụ vỏ giấy nền màu nâu có ký hiệu NT- 13 là thuốc nổ công nghiệp Nhũ tương.
- 01 vật hình trụ vỏ kim loại màu trắng, một đầu có gắn 02 đoạn dây điện màu đỏ và màu vàng là kíp nổ điện vỏ nhôm.
- Tất cả số vật liệu nổ trên đều còn sử dụng được”

Với các chứng cứ nêu trên, hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các dấu hiệu cấu thành tội: “Chiếm đoạt vật liệu nổ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Trong những năm gần đây tội phạm liên quan đến vật liệu nổ có chiều hướng gia tăng, với tính chất vô cùng phức tạp. Đã có nhiều vụ nổ bom, mìn xảy ra và hậu quả của

các vụ nổ đã làm thiệt hại về tính mạng và tài sản của người dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống hàng ngày của nhân dân, gây mất trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và là người đủ độ tuổi để chịu trách nhiệm hình sự. Đối tượng tác động của bị cáo trong vụ án là xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước đối với vật liệu nổ. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm khắc nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân: Bị cáo Lò Văn H là người có nhân thân xấu; có 01 tiền án, năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Y xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa chấp hành phần bồi thường dân sự với số tiền là 10.000.000đ). Sau khi mãn hạn tù, trở về địa phương, bị cáo vẫn thường xuyên trộm cắp vật, đã bị công an xã N răn đe giáo dục nhiều lần; khi bị nhắc nhở, bị cáo đã tự ý đi khỏi nơi cư trú mà không xin phép chính quyền địa phương.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 và bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận. Không chấp nhận lời đề nghị của người bào chữa về việc cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm g khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về nguồn Vật liệu nổ là của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng và khai khoáng VB. Công ty có đủ tư cách pháp nhân về sử dụng vật liệu nổ, tuy nhiên trong quá trình quản lý Vật liệu nổ để sử dụng, không tuân thủ theo đúng quy định, nên đã xảy ra thất thoát. Ngày 25/4/2017 Công an huyện Đ, tỉnh L đã có Quyết định xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền đối với công ty nên không xem xét xử lý thêm. Tại phiên tòa đại diện công ty không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số vật chứng của vụ án gồm:

- 40 (bốn mươi) gói thuốc nổ (trọng lượng 8,2kg).
- 44 (bốn mươi bốn) chiếc kíp nổ điện.

Cần xử tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Cao Bằng để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngoài ra bị cáo còn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H phạm tội: "*Chiếm đoạt vật liệu nổ*".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 232; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn H 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 01/4/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Phía nguyên đơn dân sự không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

3. Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Xử tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Cao Bằng để giải quyết theo thẩm quyền toàn bộ số vật chứng gồm:

+ 40 (bốn mươi) gói thuốc nổ (trọng lượng 8,2kg).

+ 44 (bốn mươi bốn) chiếc kíp nổ điện

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 51 ngày 20 tháng 6 năm 2017. (Hiện nay đang gửi tại kho quân khí của phòng Hậu cần công an tỉnh Cao Bằng).

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lò Văn H phải nộp 200.000,0đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Có mặt đại diện nguyên đơn dân sự, báo cho biết có quyền kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh CB;
- THA hình sự;
- Cục THA dân sự;
- Trại giam CA tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Ương